

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-GQXP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 31/BB-VPHC ngày 15 tháng 02 năm 2022; Biên bản xác minh tình tiết vi phạm hành chính số 04/BB-XM ngày 07 tháng 4 năm 2022;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức tại Công văn số 570/UBND-TNMT ngày 12 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Ông: Trần Văn Hợp

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 18/9/1991

Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Làm nông.



Nơi ở hiện tại: Thôn 5, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính chiếm đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn, cụ thể như sau:

2.1. Chiếm đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn với diện tích 16.746,1 m², quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai.

2.2. Chiếm đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn với diện tích 3.290 m², quy định tại điểm c khoản 4 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai.

3. Tình tiết tăng nặng: Không.

4. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Đối với hành vi vi phạm tại Điểm 2.1 nêu trên, phạt tiền: 350.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*);

- Đối với hành vi vi phạm tại Điểm 2.2 nêu trên, phạt tiền: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*);

Tổng số tiền phạt: **420.000.000 đồng** (*Bốn trăm hai mươi triệu đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc thực hiện các biện pháp khôi phục lại hiện trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo quy định của pháp luật, cụ thể: Tháo dỡ các vật kiến trúc; nhổ bỏ các cây đã trồng ra khỏi vị trí đất đã chiếm;

- Buộc trả lại diện tích 20.036,1 m² đã chiếm tại khu vực đất Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Quảng Tâm cho UBND huyện Tuy Đức quản lý theo quy định của pháp luật.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức khắc phục hậu quả (*nếu có*) do ông Trần Văn Hợp chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này:

1. Giao cho ông Trần Văn Hợp là người vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Trần Văn Hợp phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này, nếu ông Trần Văn Hợp không chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.



Số tiền phạt quy định tại Điều 1 Quyết định này, ông Trần Văn Hợp phải nộp vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước Đắk Nông trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này và phải gửi biên lai nộp phạt đến UBND huyện Tuy Đức để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Ông Trần Văn Hợp có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc nhà nước Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Giao cho UBND huyện Tuy Đức phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của ông Trần Văn Hợp./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC, TN&MT, TT&TT;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(Ch).

5



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Yên



Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Trần Văn Hợp bị xử phạt vào hồi
giờ phút, ngày .../.../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)